


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
NĂM 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
Tên tiếng Anh	: Dong Nai Building Material and Fuel JSC
Mã chứng khoán	: BMF
Ngày niêm yết	: 06/04/2018
Logo	
GCN đăng ký doanh nghiệp	: 3600661303
Vốn điều lệ	: 41.596.000.000 đồng
Địa chỉ	: 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	: 0251 3819431
Số fax	: 0251 3822014
Website	: chatdotdongnai.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt là doanh nghiệp nhà nước độc lập, được chuyển sang hình thức là công ty cổ phần với số vốn nhà nước là 51% và cơ quan quản lý trực tiếp là Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con. Công ty được thành lập theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156-HĐBT ngày 07/05/1992 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/09/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai.

Các giai đoạn hình thành:

- + Năm 1976, Tổ chức tiền thân của Công ty giai đoạn một - Tổ xây lắp (đơn vị hạch toán báo sổ), thuộc Phòng Kho Vận, Ty Thương Nghiệp: Sau khi thành lập Tỉnh Đồng Nai từ việc nhập ba tỉnh trước giải phóng (Biên Hoà, Long Khánh, Bà Rịa),

ngày 24/12/1976 Ủy ban Nhân dân Tỉnh thành lập lại Ty Thương nghiệp. Ty Thương nghiệp thời gian này là đơn vị vừa có chức năng quản lý nhà nước vừa có chức năng trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là chức năng phân phối hàng hoá trong cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Từ đó Ty có cơ cấu tổ chức gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Thống kê, Phòng Kế toán-Tài vụ, Phòng Quản lý - Cải tạo thị trường và Phòng Kho vận. Để thực hiện nhiệm vụ dự trữ, vận chuyển, Phòng Kho vận có Tổ sửa chữa, thực hiện các việc sửa chữa các cơ sở vật chất, kho tàng của ngành, đây chính là tổ chức tiền thân của Công ty Vật liệu xây dựng và Chất đốt hiện nay.

- + Năm 1979, Giai đoạn chuyển tiếp - Xí nghiệp xây lắp Thương nghiệp (hạch toán kinh tế độc lập), trực thuộc Ty Thương Nghiệp: Quá trình vận động của nền kinh tế đòi hỏi việc thoả mãn nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng ngày càng tăng, với khả năng và tính năng động của bộ máy quản lý Tổ sửa chữa; Tháng 07 năm 1979, Ty Thương nghiệp đã tách Tổ ra khỏi Phòng và thành lập Xí nghiệp Xây lắp Thương nghiệp trực thuộc Ty và đơn vị hạch toán kinh tế độc lập. Giai đoạn hoàn thiện tổ chức, thành lập và thành lập lại Công ty trực thuộc Sở Thương Mại-Du lịch Đồng Nai - Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt Đồng Nai. Việc phát triển liên tục của đơn vị, với tên gọi Xí nghiệp Xây lắp không còn phù hợp nữa, đơn vị đã kiến nghị và được Sở Thương mại-Du lịch Đồng Nai (thời điểm này Ty Thương nghiệp đã đổi tên thành Sở) nhất trí trình Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ra quyết định thành lập Công ty. Đầu năm 1982, Ủy ban Nhân dân Tỉnh ra quyết định thành lập, với tên gọi "Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng và xây lắp". Ngày đầu thành lập Công ty được nhận bàn giao 40.000 đồng tiền vốn và một căn nhà cấp 4 khoảng 80m² làm văn phòng.
- + Năm 1992, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/09/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước và đổi tên là: Công Ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt Đồng Nai.
- + Năm 2003, Quyết định số 2863/2003/QĐ.CT.UBT của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ngày 05 tháng 09 năm 2003, quyết định chuyển Công ty từ hình thức công ty nhà nước sang hình thức công ty cổ phần với vốn 51% là vốn nhà nước.
- + Năm 2005, Thực hiện Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 07/7/2005 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại

các doanh nghiệp cho Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai; trong đó có đơn vị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

- + Năm 2015, Thực hiện theo quyết định số 238/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2015 của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc chuyển toàn bộ quyền sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nắm giữ cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long với tổng số vốn nắm giữ trên vốn điều lệ là 10.608.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51,005%.
- + Năm 2018, Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận là công ty đại chúng theo công văn số 1358/UBCK-GSDC ngày 07 tháng 03 năm 2018; đến ngày 09 tháng 04 năm 2018 Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận việc ngày giao dịch đầu tiên theo công văn số 310/TB-SGDHN.

3. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính

- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.

Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn.

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, khí dầu mỏ hoá lỏng và các chất bôi trơn.

3.2. Địa bàn hoạt động kinh doanh

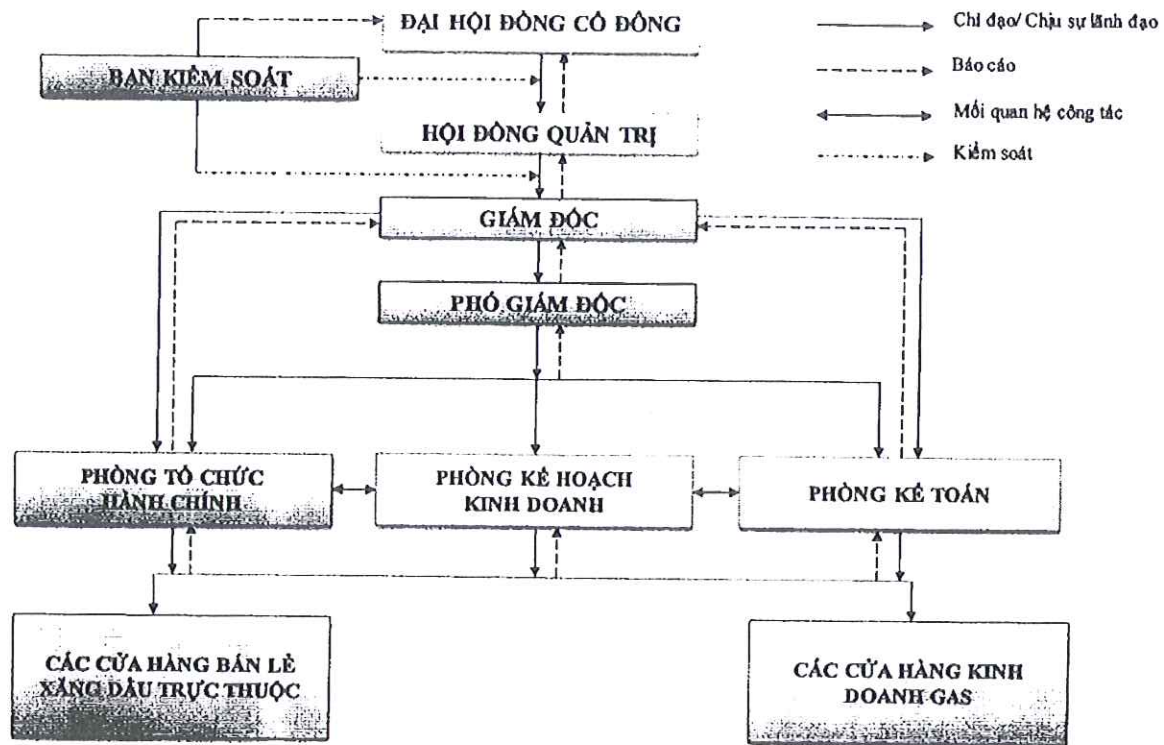
Hệ thống cửa hàng xăng dầu

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Cửa hàng xăng dầu Hưng Nghĩa – Chi nhánh	Số 1, Ấp Hưng Nghĩa, Quốc lộ 1A, xã Hưng Lộc, huyện Thông Nhất, tỉnh Đồng Nai
2	Cửa hàng xăng dầu Núi Le – Chi nhánh	Ấp 4, Quốc lộ 1A, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3	Cửa hàng xăng dầu Long Phước – Chi nhánh	Quốc lộ 51, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
4	Cửa hàng xăng dầu Dầu Giây – Chi nhánh	Ngã 3 Dầu Giây, quốc lộ 1A, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
5	Cửa hàng xăng dầu Trảng Bom – Chi nhánh	Quốc lộ 1, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Chi nhánh	Số 219 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7	Cửa hàng xăng dầu Tân Biên – Chi nhánh	Số 478/8, KP 5B, ngã 3 cầu Sập, xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8	Cửa hàng xăng dầu An Bình – Chi nhánh	Số 1A, KP 10, xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

9	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình – Chi nhánh	Km 135, quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
10	Trạm xăng dầu Trảng Dài II – Chi nhánh	Số 36, KP 3, tổ 10, đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Cửa hàng kinh doanh gas tổng hợp – Chi nhánh	Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

4. Cơ cấu bộ máy quản lý

➤ Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty



➤ Công ty liên doanh, liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết như sau:

Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ năm ngày 18/05/2020.

+ Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

+ Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm ...

+ Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2020) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

Công ty có các đơn vị trực thuộc chuyên doanh như sau: Hiện nay, Công ty có 11 đơn vị kinh doanh xăng dầu và gas trực thuộc.

5. Chiến lược và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Kinh doanh xăng dầu luôn là lĩnh vực biến động và có sự cạnh tranh mạnh mẽ, để đáp ứng được xu hướng đó Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai (“Công ty”) trong những năm vừa qua đã không ngừng thay đổi để mở rộng và phát triển về sản lượng và quy mô thị trường. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục phát huy những lợi thế đã có và tập trung hướng tới mục tiêu mở rộng địa bàn hoạt động tại các khu vực Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ, tăng trưởng khách hàng và sản lượng, chuyên nghiệp hóa quá trình cung ứng sản phẩm và chăm sóc khách hàng, nâng cao uy tín và vị thế của doanh nghiệp trong lĩnh vực ngành nghề.

Định hướng phát triển

- Luôn làm mới, củng cố lại bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng, kiến thức ngành nghề đối với nhân sự, chuyên nghiệp trong tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, sửa chữa và thay thế các trạm xăng dầu mới, hiện đại nhằm đáp ứng thị trường hiện nay.
- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua đầu tư công cụ, thiết bị, phần mềm hỗ trợ vận hành và quản lý; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh.
- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông Công ty.
- Giám sát công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh.

Các mục tiêu chính

- Phân đầu xây dựng hệ thống bán lẻ chuyên nghiệp.
- Không ngừng tìm kiếm và phát triển thị trường bán buôn, bán lẻ.
- Mở rộng thêm các mặt hàng kinh doanh có liên quan đến các sản phẩm như xăng

dầu, gas...

6. Các rủi ro

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh, bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn và khí dầu mỏ hóa lỏng, chất đốt. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

6.1. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật liên quan đến kinh doanh xăng dầu, thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện nay, hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, đầu tư lĩnh vực xăng dầu cũng đang trong quá trình hoàn thiện và cắt giảm một số điều kiện kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc kinh doanh mặt hàng xăng dầu, vốn được coi là một trong những hàng hóa đặc biệt, là mặt hàng quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân, từ đó tạo động lực cho sự phát triển cũng như tăng tính cạnh tranh trong thị trường.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, Công ty luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

6.2. Rủi ro đặc thù

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai có khả năng đối mặt với một số rủi ro đặc thù ngành như sau:

6.2.1. Rủi ro từ tình hình của thị trường xăng dầu

Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty tập trung chính vào thị trường khu vực

Thành phố Biên Hòa và các khu vực lân cận như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận, Lâm Đồng, Vũng Tàu, Bình Dương. Do đó hoạt động của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển kinh tế xã hội của thị trường khu vực này.

Là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kết nối với ba vùng Đông Nam bộ, Nam Trung bộ và Tây Nguyên, cách Thành phố Hồ Chí Minh 30km, tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế để phát triển kinh tế – xã hội. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua như : Quốc lộ 1A, quốc lộ 20, quốc lộ 51; đường cao tốc Bắc Nam, tuyến đường sắt Bắc – Nam; nhiều tuyến đường liên tỉnh và các cảng Long Bình Tân, Gò Dầu, Phú Mỹ, ... gần cảng Sài Gòn, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước và quốc tế. Nền đất tại tỉnh có kết cấu với độ chịu nén tốt, thuận tiện cho đầu tư xây dựng các khu công nghiệp. Hiện tại ở tỉnh Đồng Nai đang có rất nhiều cụm khu công nghiệp lớn với số vốn đầu tư lên đến hàng tỷ đô la. Ngoài ra, tỉnh Đồng Nai còn có nhiều điều kiện tự nhiên tốt như nguồn nước phong phú, nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng như vàng, thiếc, kẽm, đá, cao lanh, than bùn, đất sét, cát sông ... thuận lợi cho sự phát triển các ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ, mỹ nghệ ...

Với sức hút của chức năng đô thị công nghiệp và dịch vụ đồng bộ, việc gia tăng cơ học về dân số đã và đang diễn ra mạnh mẽ với số lượng dân nhập cư lớn, góp phần làm gia tăng quy mô dân số tại Thành phố, đồng thời giúp Đồng Nai trở thành một trong những tỉnh thành thu hút đầu tư lớn nhất khu vực phía Nam. Theo đó, hàng loạt công trình giao thông trọng điểm được triển khai như: cao tốc Long Thành - Dầu Giây, sân bay Long Thành, Quốc lộ 1A, tuyến cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết; cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; đường vành đai 3 Tân Vạn - Nhơn Trạch... Các dự án mới như: tuyến metro Biên Hòa - TP.HCM, tuyến metro dọc sông Cái, đường sắt cao tốc TP.HCM - Biên Hòa - Nha Trang đã được phê duyệt. Trong thời gian tới, Đồng Nai cũng mở mới nhiều tuyến đường liên tỉnh như: đường vành đai TP. Biên Hòa, các tuyến giao thông kết nối liên huyện Trảng Bom - Vĩnh Cửu, Trảng Bom - Thống Nhất, Long Thành - Cẩm Mỹ và hệ thống đường nhánh kết nối khu vực sân bay quốc tế Long Thành.

Với những đặc thù và tiềm năng như trên, thị trường kinh doanh xăng dầu tại khu vực có tiềm năng phát triển rất lớn và bền vững.

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai với bề dày hoạt động, vượt qua nhiều thời điểm thị trường xăng dầu rơi vào khủng hoảng như năm 1997, giai đoạn

2004 – 2008, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn và dần ổn định phát triển, từ đó giúp Công ty tận dụng được cơ hội của thị trường, hạn chế rủi ro và hoạt động kinh doanh hiệu quả. Hoạt động kinh doanh của Công ty có liên quan mật thiết với giá dầu thô và xăng dầu trên thị trường thế giới. Trong những năm trước, giá xăng dầu do Chính phủ quyết định, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không chủ động được trước biến động của giá cả xăng dầu thế giới. Tuy nhiên, từ khi Nghị định 83/2014/NĐ-CP ra đời (ban hành ngày 03/9/2014 và có hiệu lực ngày 01/11/2014), đã có những thay đổi mang tính đột phá theo cơ chế thị trường, đã giúp cho việc điều hành giá xăng dầu tiệm cận hơn với thị trường, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (doanh nghiệp đầu mối và thương nhân phân phối) được tự quyết định về giá (nếu biên độ dao động giá dưới 3%), phần nào giúp cho các doanh nghiệp hạn chế được rủi ro biến động giá xăng dầu.

Điều hành kinh doanh xăng dầu của Chính phủ trong 2 năm gần đây đã thể hiện sự minh bạch và tiệm cận thị trường, tuy nhiên vẫn còn những bất cập, tiềm ẩn rủi ro cho doanh nghiệp, cụ thể:

- Rủi ro về độ trễ trong điều hành giá bán trong nước (biên độ điều chỉnh áp dụng hiện nay là 15 ngày).
- Quy định việc tồn kho lưu thông bắt buộc 30 ngày.
- Chính phủ quyết định về chi phí và lợi nhuận định mức trong kinh doanh xăng dầu.

Ngoài ra, Công ty cũng phải đối mặt với rủi ro đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu như Giá xăng dầu thế giới biến động khó lường ảnh hưởng bởi các yếu tố địa chính trị; Giá trị quyền sử dụng đất trong nước ngày càng tăng cao, cơ hội phát triển các cửa hàng xăng dầu theo hình thức xây mới ngày càng thu hẹp đặc biệt tại các thành phố lớn, tuyến giao thông huyết mạch ...

6.2.2. Hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh ngày càng mạnh

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ lớn với tiềm năng tài chính mạnh trên thị trường. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các đầu mối kinh doanh xăng dầu lớn tại Việt Nam có thể dẫn đến tình trạng nguồn cung hàng hóa lớn, cạnh tranh về giá bán để chiếm thị phần, giá nguyên vật liệu và nhân công tăng, sự chậm trễ trong việc cấp phép cho các dự án/cửa hàng xăng dầu mới của các cơ quan có thẩm quyền, chi phí đầu tư cửa hàng xăng dầu tăng cao,...

Ngoài ra, cũng như các công ty xăng dầu trên địa bàn Đông Nam Bộ, nơi có nhiều

sông nước, Công ty phải đối diện với tình trạng cạnh tranh gay gắt với loại xăng dầu không rõ nguồn gốc.

6.3. Rủi ro cháy nổ, ô nhiễm môi trường

Ngành nghề của doanh nghiệp là kinh doanh xăng dầu. Đây là ngành nghề có khả năng cao xảy ra các sự cố cháy, nổ, hỏa hoạn, ô nhiễm môi trường... để lại hệ lụy nặng nề đến hoạt động kinh doanh của Công ty khi có sự cố xảy ra. Để hạn chế và kiểm soát rủi ro đặc thù này, Công ty đã trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định, tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ, thuê đơn vị chuyên ngành triển khai các giải pháp phòng, chống tràn dầu và mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro tài sản, bảo hiểm cháy nổ....

6.4 Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh.v.v.. nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người do đó không tránh khỏi ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020

Bảng 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện So kế hoạch	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện So kế hoạch
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.212,49	1.124,36	93%	1.003,69	1.031,82	103%
Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	79,19	69,40	88%	75,95	90,72	119%
Gas	Tấn	857,00	478,52	56%	800,00	216,16	27%
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	33,54	22,15	66%	11,48	21,68	189%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,83	17,54	65%	9,19	17,21	187%
Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	14,36	8,52	59%	7,61	11,69	154%
Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0	0	0%	0	0	0%

Doanh thu thực hiện năm 2020 đạt 1.031,82 tỷ đồng giảm 8,23% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 103% kế hoạch đặt ra đầu năm 2020.

Tổng sản lượng hàng bán ra xăng dầu các loại năm 2020 đạt 90,72 triệu lít vượt 30,72% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 119% kế hoạch đặt ra đầu năm 2020.

Tổng sản lượng Gas bán ra năm 2020 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2019 là 54,83% và đạt 27% kế hoạch đặt ra năm 2020.

2. Tổ chức và Bộ máy nhân sự

2.1. Giới thiệu HĐQT, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng Ban Kiểm soát

Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Chi	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc (Ngày sinh: 11 tháng 04 năm 1981; Quê quán: Hải Dương; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế)
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Phó Giám đốc (Ngày sinh: 31 tháng 10 năm 1985; Quê quán: Tp Hà Nội; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Thương mại – Marketing)
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Giám đốc (Ngày sinh: 09 tháng 04 năm 1987; Quê quán: Đồng Nai; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế)
Ông Nguyễn Văn Hòa	Kế toán trưởng (Ngày sinh: 05 tháng 05 năm 1981; Quê quán: Nam Định ;Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán)

- Ông Nguyễn Văn Chi – Giám đốc Công ty
Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, cụm 2, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 923.200 Cổ phiếu (tương ứng 22,19% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thanh Hoa – Phó Giám đốc Công ty
Nơi đăng ký thường trú: 67 Hàng Giấy, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 51.440 Cổ phiếu (tương ứng 1,24% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Giám đốc Công ty kiêm Người phụ trách kế toán
Nơi đăng ký thường trú: Số 14, tổ 1, ấp 2, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, Đồng Nai
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 10.000 Cổ phiếu (tương ứng 0,24% tỉ lệ Vốn điều lệ)

- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

2.3. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2020, Công ty có một số sự thay đổi trong ban điều hành, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Chi thôi chức vụ Giám đốc Công ty theo nghị quyết số: 215B/NQ-HĐQT-CD ngày 29/07/2020.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Chi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty theo nghị quyết số: 215A/NQ-HĐQT-CD ngày 29/07/2020.
- Miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Oanh thôi chức vụ Phụ trách kế toán Công ty theo nghị quyết số 303A/2020/NQ-HĐQTCD ngày 18/09/2020.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hòa giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty theo nghị quyết số 303B/2020/NQ-HĐQTCD ngày 18/09/2020.

2.4. Cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động

2.4.1. Tổng số cán bộ nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2020 tổng số lao động của Công ty là: 133 lao động.

Bảng 2. Tổng số CBCNV

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
1	Nam	109
2	Nữ	24
II	Phân theo trình độ	
1	Trên đại học, Đại học	41
2	Cao đẳng	12
3	Trung cấp, sơ cấp,	4
4	Trung học phổ thông	76
III	Phân theo loại hợp đồng	
1	Không xác định thời hạn	85
2	Từ 1-3 năm	41
3	Thời vụ	7
	TỔNG CỘNG	133

2.4.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động

Công ty giữ người lao động bằng việc áp dụng các chính sách đãi ngộ đối với người lao động, trong đó chủ yếu là chính sách tiền lương và các chính sách bảo trợ và

đãi ngộ khác. Các chế độ, chính sách cho người lao động Công ty đều thực hiện đúng quy định, thu nhập đảm bảo mức sống ổn định của người lao động.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

Trong năm 2020, Công ty mua sắm một số tài sản phục vụ kinh doanh; sửa chữa nâng cấp các cửa hàng, cụ thể:

STT	Danh mục	Giá trị (VNĐ)
I	Về xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản	
1	Tài sản cố định hữu hình	2.661.830.545
2	Tài sản cố định vô hình	0
II	Sửa chữa nâng cấp các cửa hàng	
1	Đầu tư hạ tầng, xây dựng cơ bản, sửa chữa nâng cấp các hạng mục tại các đơn vị cửa hàng và văn phòng Công ty.	343.841.985
2	Sửa chữa, đầu tư thiết bị, phần mềm quản lý phục vụ vận hành tại các cửa hàng trực thuộc.	1.080.970.000
3	Trang bị, đầu tư biển đồng bộ bảng hiệu cho hệ thống đại lý, trang bị bồn chứa cho khách hàng bán buôn	481.195.000

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	190.670.453.513	180.428.690.018	Giảm 5,37%
Doanh thu Thuần	1.124.247.231.567	1.031.804.903.401	Giảm 8,22%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23.493.036.497	21.732.452.504	Giảm 7,49%
Lợi nhuận khác	(1.345.040.387)	(52.608.297)	Giảm 96,09%
Lợi nhuận trước thuế	22.147.996.110	21.679.844.207	Giảm 2,11%
Lợi nhuận sau thuế	17.537.458.271	17.211.860.700	Giảm 1,86%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,22	3,30

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,89	2,95
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,40	0,27
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,66	0,37
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho bình quân	vòng	66,48	47,83
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	5,90	5,72
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,56	1,67
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15,23	13,08
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	9,20	9,54
4	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,97	2,11

5. Cơ cấu cổ đông và quá trình tăng vốn điều lệ

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.159.600 cổ phần.

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần chuyển nhượng tự do.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/12/2020 để phục vụ cho Báo cáo tài chính năm 2020 tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) như sau:

Danh sách cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Trong nước	135	4.129.900	41.299.000.000	99,3%
-	Tổ chức	2	651.500	6.515.000.000	15,7%
-	Cá nhân	133	3.478.400	34.784.000.000	83,6%
2	Nước ngoài	3	29.700	240.000.000	0,7%
-	Tổ chức	2	28.500	285.000.000	0,68%
-	Cá nhân	1	1.200	12.000.000	0,02%
3	Cổ phiếu Quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng:		138	4.159.600	41.596.000.000	100,00%

Phân loại theo cổ đông lớn trên 5%

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Nguyễn Văn Chi	932.200	22.19%
2	Bà Vũ Thị Mai Phương	600.000	14.42%
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	600.000	14.42%
4	Bà Ngô Dạ Ngân	651.381	15.66%
5	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	443.500	10.66%
6	Tổng Công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần	208.000	5.00%
Tổng cộng		3.435.081	82%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không phát sinh trong năm 2020

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không phát sinh trong năm 2020

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2020

1.1. Cơ cấu doanh thu

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.124.355.233.959	1.031.804.903.401
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	<i>1.123.014.688.510</i>	<i>1.030.977.598.681</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>1.340.545.449</i>	<i>837.636.360</i>
<i>Các khoản giảm trừ</i>	<i>(108.002.392)</i>	<i>(10.331.640)</i>
Doanh thu hoạt động tài chính	1.057.107.630	2.171.848.146
Thu nhập khác	415.189.098	678.419.540
Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.125.827.530.687	1.034.655.171.087

Trong thời gian gần đây, thị trường xăng dầu cạnh tranh ngày càng gay gắt, số lượng thương nhân phân phối, thương nhân đầu mối ngày một gia tăng, tình trạng cạnh

tranh không lành mạnh dưới hình thức bán xăng dầu kém chất lượng ngày càng tinh vi, phức tạp.

Đại dịch Covid – 19 bùng phát trong năm 2020 đã làm cho nhu cầu tiêu thụ xăng dầu suy giảm mạnh khiến các đơn vị phân phối xăng dầu, cửa hàng bán lẻ gặp nhiều khó khăn.

Năm 2020, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động của nhiều yếu tố không thuận lợi như giá xăng dầu thế giới tiếp tục diễn biến tương đối phức tạp dẫn đến chiết khấu được hưởng khó dự đoán và không tương đồng.

Tổng sản lượng trong năm 2020 đạt 119,45% tăng 19,45% so với kế hoạch đặt ra, tăng 14,773 triệu lít xăng dầu các loại. Nguyên nhân chủ yếu do mở rộng thị trường, xây dựng phương hướng và quyết liệt thực hiện kế hoạch phát triển kinh doanh đối với lĩnh vực thương mại, chú trọng vào nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng.

2. Tình hình tài chính năm 2020

2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2018 (Trđ)	2019 (Trđ)	2020 (Trđ)	Tăng/giảm (Trđ)	Tăng/giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	61.362	168.011	156.572	(11.439)	Giảm 7%
Tài sản dài hạn	20.305	22.660	23.856	1.196	Tăng 5%
Tổng tài sản	81.667	190.670	180.428	(10.242)	Giảm 5%
Nợ phải trả	25.476	75.550	48.797	(26.753)	Giảm 35%
Nợ ngắn hạn	25.274	75.167	47.396	(27.771)	Giảm 37%
Nợ dài hạn	203	383	1.400	1.017	Tăng 266%
Vốn chủ sở hữu	56.191	115.121	131.631	16.510	Tăng 14%
Tổng nguồn vốn	81.667	190.670	180.428	(10.242)	Giảm 5%

* Tài sản ngắn hạn: 156,572 tỷ đồng, chiếm 86,78% tổng tài sản, chủ yếu là tiền, nợ phải thu và hàng tồn kho.

* Tài sản dài hạn: 23.856 tỷ đồng chiếm 13,22% tổng tài sản.

* Nợ phải trả: Tổng dư nợ phải trả tại ngày 31/12/2020: 48,797 tỷ đồng chiếm 27,05% tổng nguồn vốn.

* Vốn chủ sở hữu: 131,631 tỷ đồng chiếm 73,95% tổng nguồn vốn. Trong đó số dư các quỹ lần lượt là:

- Vốn góp của chủ sở hữu: 41,596 tỷ đồng

- Quỹ đầu tư phát triển: 12,323 tỷ đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối: 57,116 tỷ đồng

*** Qua cơ cấu tài chính trên cho thấy:**

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xăng, dầu, gas,... Do đó, tài sản chủ yếu là tài sản ngắn hạn, chiếm 86,78% tổng tài sản (chủ yếu hàng tồn kho, nợ phải thu, tiền mặt).

Nguồn vốn chủ yếu tài trợ cho hoạt động kinh doanh là nguồn vốn vay. Số dư công nợ phải thu khách hàng giảm 42,19% so với năm 2019 và chiếm 24,96% tổng tài sản cho thấy Công ty đang kiểm soát và thu hồi tốt công nợ.

3. Những giải pháp điều hành nổi bật trong năm 2020

*** Công tác kinh doanh:** Thực hiện chiến lược phát triển bền vững, thông qua các mục tiêu cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác Marketing, giữ vững các khách hàng truyền thống và tìm kiếm nguồn khách hàng mới;
- Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo chất lượng, số lượng để giữ vững thương hiệu;
- Theo dõi sát, nắm bắt kịp thời tình hình biến động giá cả xăng dầu để điều hành dự trữ hàng hóa hợp lý, cơ hội tăng thêm lợi nhuận;
- Phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp, thường xuyên kiểm tra để đảm bảo số lượng, chất lượng bán cho khách hàng;
- Tiếp tục tích cực tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng mới để tăng sản lượng, tăng doanh thu;
- Tìm kiếm thêm những nguồn hàng mới có giá tốt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tính hợp pháp.
- Đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng cơ bản: sửa chữa lại toàn bộ các cửa hàng cho khang trang, sáng đẹp để nhận diện thương hiệu thu hút khách hàng.

*** Công tác quản lý, điều hành:**

- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát;
- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
- Đưa Công nghệ thông tin vào việc điều hành và quản lý kinh doanh; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh;

- Tăng cường công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh;

*** Công tác nhân sự:**

- Ổn định và phát triển thêm nhân sự đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng lực lượng cán bộ quản lý, lực lượng kế thừa;
- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của công ty, bổ sung nhân lực phụ trách Marketing để hỗ trợ mục tiêu phát triển khách hàng mới;
- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng nhu cầu công tác trước mắt và lâu dài;
- Hoàn thiện chính sách lương, cơ cấu nhân sự, phân công ca kíp hợp lý đảm bảo sức khỏe cho người lao động tái sản xuất;
- Đảm bảo thu nhập của người lao động tương xứng với kết quả lao động giúp người lao động yên tâm công tác trong môi trường làm việc công bằng và có tính cạnh tranh

4. Thành quả kinh doanh đạt được trong năm 2020

Trong năm 2020, mặc dù tình hình kinh doanh còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng quản trị và tinh thần làm việc có trách nhiệm của Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm, tận tâm với công việc, trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hơn thế, Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã mang lại những kết quả tích trong hoạt động kinh doanh như:

Doanh thu trong năm 2020 đạt 1.031,81 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp năm 2020 đạt 54,03 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 17,211 tỷ đồng.

5. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.003,693
2	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	75,948
3	Gas chất đốt	Tấn	800

4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	11,481
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	9,185
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	7,607
7	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động của Công ty

Năm 2020 là một năm chịu những ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và lĩnh vực kinh doanh, phân phối xăng dầu nói riêng; giá dầu thế giới biến động tăng/giảm với biên độ lớn. Đứng trước những khó khăn trên, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành mở rộng thị trường kinh doanh, chú trọng và đầu tư vào quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng làm nền tảng để ổn định và phát triển bền vững trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn. Nhìn lại kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 cho thấy tính hiệu quả của quá trình định hướng và chủ trương kinh doanh của HĐQT dành cho Ban điều hành: Tổng doanh thu năm 2020 đạt 102,8% tăng 2,8% với kế hoạch đặt ra. Tổng sản lượng trong năm 2020 đạt 119,45% tăng 19,45% so với kế hoạch đặt ra, tăng 14,773 triệu lít xăng dầu các loại. Lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 21,679 tỷ đồng đạt 188,83%, vượt 88,83% so với kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá về hoạt động của ban điều hành

Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị cùng Ban Điều hành đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, cùng nỗ lực chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành luôn có sự nhất trí cao, thống nhất điều hành, đưa ra những giải pháp, quyết sách phù hợp trong từng trường hợp. Sự ổn định và phát triển của Công ty trong năm 2020 có phần đóng góp rất quan trọng từ những nỗ lực và các giải pháp điều hành của Ban Điều hành.

3. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2020

Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện

các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

4. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

* Về cơ cấu Nhân sự Hội đồng quản trị:

Ngày 01/12/2020, công ty nhận được đơn xin từ nhiệm và thôi việc của ông Nguyễn Võ Trường Sơn – thành viên HĐQT Công ty. Do đó, HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét về việc xin miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế tại tờ trình đính kèm tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

* Về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021.

Căn cứ tình hình Công ty và Báo cáo của ban giám đốc Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai; Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.806,792
2	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	205,556
3	Gas chất đốt	Tấn	500
4	Dầu nhờn	Lít	465,000
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	30.987
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	24.789
7	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	14.799
8	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

* Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021.

Năm 2021, HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác chỉ đạo tập trung một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Chỉ đạo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo quy định; xây dựng định hướng, chủ trương để thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021;
- Sát sao và kịp thời trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao;

- Chỉ đạo Ban điều hành củng cố lại bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng, kiến thức ngành nghề đối với nhân sự, chuyên nghiệp trong tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;

- Chỉ đạo chủ trương mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBNV trong Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

1.1. Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Chi	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Võ Trường Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT – Không điều hành
Ông Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT – Không điều hành
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Ông Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT – Không điều hành

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị Công ty đã có 07 cuộc họp.

STT	Cuộc họp	Ngày	Nội dung chính cuộc họp
1	Cuộc họp lần thứ nhất	20/01/2020	1. Bãi nhiệm chức vụ kế toán trưởng; 2. Bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán Công ty.
2	Cuộc họp lần 2	21/05/2020	1. Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; 2. Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. 3. Thông qua các báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

3	Cuộc họp lần 3	29/05/2020	<p>1. Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai;</p> <p>2. Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai.</p>
4	Cuộc họp lần 4	29/06/2020	Hội đồng quản trị thống nhất phân chia thù lao cho từng chức danh của các thành viên HĐQT và BKS năm 2020.
5	Cuộc họp lần 5	29/07/2020	<p>1. Thông qua việc bổ sung chức danh Phó giám đốc phụ trách Công ty.</p> <p>2. Thông qua ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật đàm phán, ký kết các hợp đồng mua, bán, vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>3. Thông qua việc giao cho Chủ tịch HĐQT và ban hành các văn bản quản trị nội bộ, phù hợp với pháp luật hiện hành, ngoại trừ Quy chế quản trị Công ty.</p> <p>4. Thông qua việc giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong HĐQT ngoại trừ chức danh Giám đốc Công ty, Phó Giám đốc phụ trách Công ty.</p> <p>5. Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty</p> <p>6. Bỏ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách Công ty.</p>
6	Cuộc họp lần 6	18/09/2020	<p>1. Miễn nhiệm Người phụ trách kế toán;</p> <p>2. Bỏ nhiệm Kế toán trưởng.</p>

7	Cuộc họp lần 7	30/09/2020	Thông qua việc tham gia mua phần vốn góp Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Đồng Nai.
---	----------------	------------	--

1.3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công việc quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ và cuộc họp khác của Ban điều hành, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và mục tiêu của ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm 2020.

Công tác giám sát Ban điều hành và quản trị rủi ro nói chung và việc tuân thủ các thông báo về phòng chống bệnh dịch Covid – 19 của công ty trong năm 2020 được triển khai có hệ thống chặt chẽ, luôn trong tình trạng cảnh giác cao độ. Đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

HĐQT trực tiếp làm việc và trao đổi trực tiếp với Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến việc triển khai hoạt động kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty.

Kết quả giám sát HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc và các cán bộ khác trong Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định về chế độ đối với người lao động trong Công ty như: BHXH, BHYT, BHTN,...

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Bà Vũ Thị Mai Phương	Trưởng Ban kiểm soát	14.42%
2	Bà Nguyễn Thị Thắm	Thành viên Ban kiểm soát	0%
3	Bà Trần Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát	0%

2.2. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2020, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty kịp thời, khách quan, đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị và đề xuất với Công ty trong công tác tài chính, kế toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp. Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm soát sử dụng các nguồn lực của Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và mục tiêu quản lý đã đề ra.

2.3. Báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát

*** Kết quả công tác quản trị, điều hành**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp, phát huy nội lực, nhất là sự tích cực, năng động, sáng tạo, nhạy bén của CBCNV trong việc nắm bắt thị trường, chọn nguồn cung cấp, tận dụng thời cơ, góp phần mang lại hiệu quả tốt trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh việc tạo ra kết quả sản xuất kinh doanh cao, HĐQT cũng tuân thủ, chấp hành tốt theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2020, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế Công ty đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra, thể hiện sự cố gắng nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong giai đoạn tái cơ cấu, đầu tư bộ máy công ty và phát triển thị trường.

*** Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính năm 2020 phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý các vấn đề trọng yếu tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty

3. Giao dịch, tiền lương và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGD

3.1. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGD

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.

3.2. Thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn chứng khoán Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà

Nội với mã chứng khoán là BMF. Cơ cấu điều hành và quản trị. Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (KIỂM TOÁN)

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: nêu tại mục 5.8 của Thuyết minh báo cáo tài chính. Công ty có một khoản công nợ phải thu tiền hàng bị biến thủ bởi ông Nguyễn Xuân Toàn, được phát hiện vào tháng 11 năm 2019, với số tiền ước tính là 3.932.346.858 VND, hiện đang chờ kết luận của cơ quan điều tra. Với những tài liệu hiện có ở Công ty, chúng tôi không thể xác minh được tính hiện hữu cũng như giá trị của khoản biến thủ tiền hàng này, cũng như chưa thể ước tính được các tổn thất nếu có.

1. Bảng cân đối kế toán (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
4. Thuyết minh báo cáo tài chính (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất dốt Đồng Nai.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (CBTT)
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (CBTT)
- TV HĐQT (b/cao)
- Trường BKS (b/cáo)
- Phòng Kế toán (lưu)
- Phòng TC-HC (lưu)

